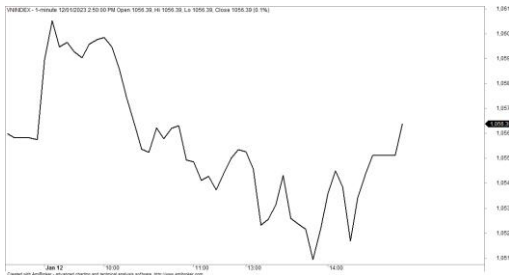


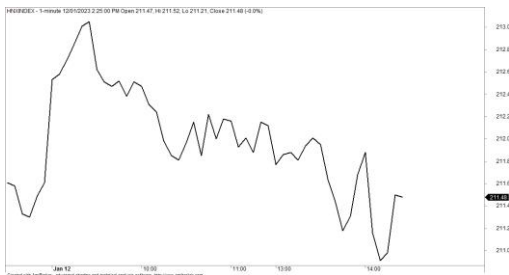
Diễn biến thị trường trong phiên			
Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	1,056.39	211.94	72.19
% ngày	0.06%	0.13%	-0.25%
% tuần	0.05%	-0.55%	-0.87%
% tháng	2.36%	0.67%	0.97%
% năm	-30.06%	-55.25%	-36.78%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	9,763	1,044	442
TB 1 tuần	9,544	890	462
TB 1 tháng	11,461	1,089	534
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	986.92	20.28	20.55
Bán	680.68	2.68	6.73
Giá trị ròng	306.23	17.61	13.82
Độ rộng TT			
Mã Tăng	138	57	149
Mã Giảm	305	77	107
Không Đổi	56	73	84
Chỉ số chính			
P/E	10.99	12.59	10.96
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	4,244	259	972
LS Cổ tức	2.51%	6.15%	4.26%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

VNINDEX



HNIINDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Thị trường tiếp tục diễn biến đi ngang trong vùng hẹp với chỉ số VN-Index ghi nhận phiên đi ngang thứ 5 liên tiếp. Cụ thể, chỉ số VN-Index đóng cửa tại 1056.39 điểm tương ứng mức tăng 0.06%, chỉ số HNX-Index tăng 0.13%, chỉ số Upcom-Index giảm 0.25%. Giá trị giao dịch khớp lệnh ghi nhận đạt 7,639 tỷ đồng trên cả 3 sàn.

Thị trường chưa thể có nhịp tăng đồng thuận khi nhóm vốn hóa lớn chưa thu hút dòng tiền tham gia. Cụ thể, nhóm Ngân hàng, Bất động sản, Thép đều phân hóa như ACB, VIB, VPB, GVR, VHM tăng giá trong khi VCB (-0.4%), TPB (-0.2%), KDH (-4.6%), PDR (-1%) cùng với MSN (-2.8%), MWG (-1.1%) kim chân thị trường chung.

Nhóm Dầu khí, Thủy sản diễn biến tích cực nhất với PVD, PVC, ANV tăng kịch trần trong khi FMC (+3.2%), VHC (+3.3%) cũng tăng giá tích cực.

Khối ngoại tiếp tục chuỗi mua ròng với giá trị 338 tỷ đồng toàn thị trường trong đó HPG (81 tỷ), VHM (36 tỷ), PVD (34 tỷ) dẫn đầu ở chiều mua ròng. Ở chiều ngược lại, MSN (12 tỷ), DPM (9 tỷ), PVT (9 tỷ) là các mã bị bán ròng khá nhất.

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Chúng tôi cho rằng thị trường có thể còn tiếp tục đi ngang với biên độ hẹp trong phiên giao dịch kế tiếp. Đồng thời, chúng tôi cho rằng thị trường vẫn có khả năng sẽ thoát khỏi giai đoạn đi ngang trong vài phiên tới, nhưng dòng tiền ngắn hạn vẫn đang yếu mặc dù dòng tiền đã có dấu hiệu cải thiện hơn trong 1-2 phiên vừa qua. Ngoài ra, chỉ báo tâm lý ngắn hạn tiếp tục vẫn trong vùng bi quan cho thấy các nhà đầu tư vẫn chưa sẵn sàng quay trở lại thị trường và thị trường vẫn đang phân hóa.

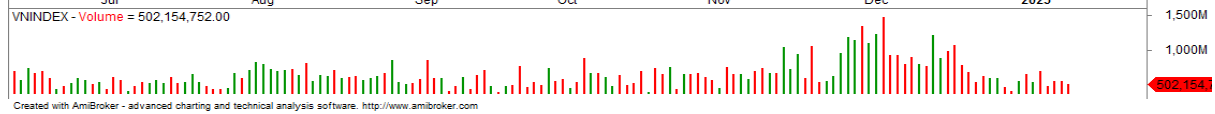
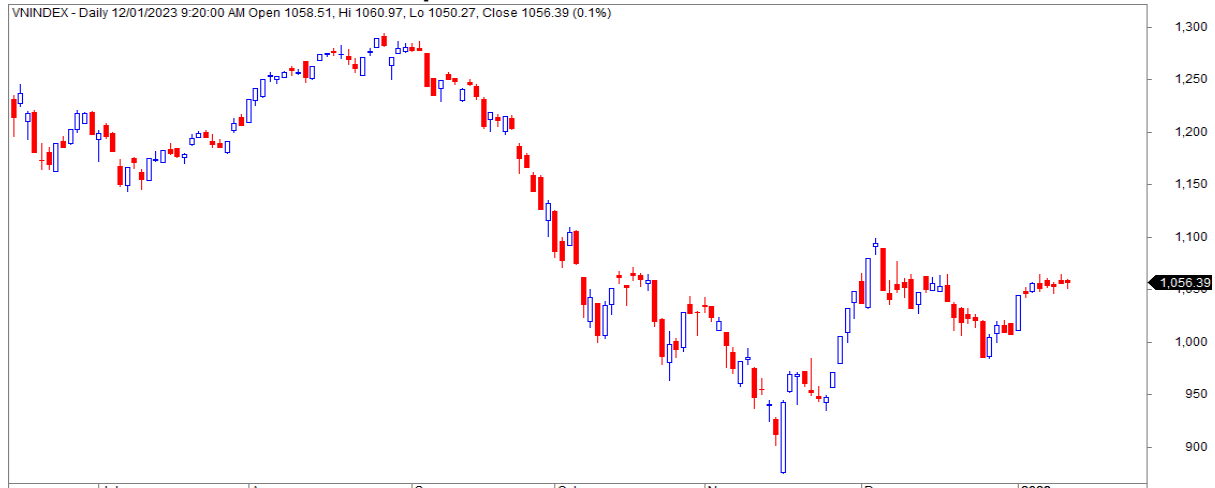
Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức TĂNG. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục tận dụng nhịp điều chỉnh để gia tăng tỷ trọng cổ phiếu với mức dưới 50% danh mục.

Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>

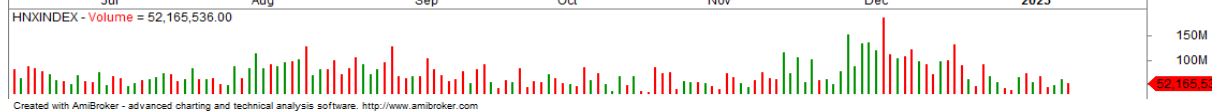
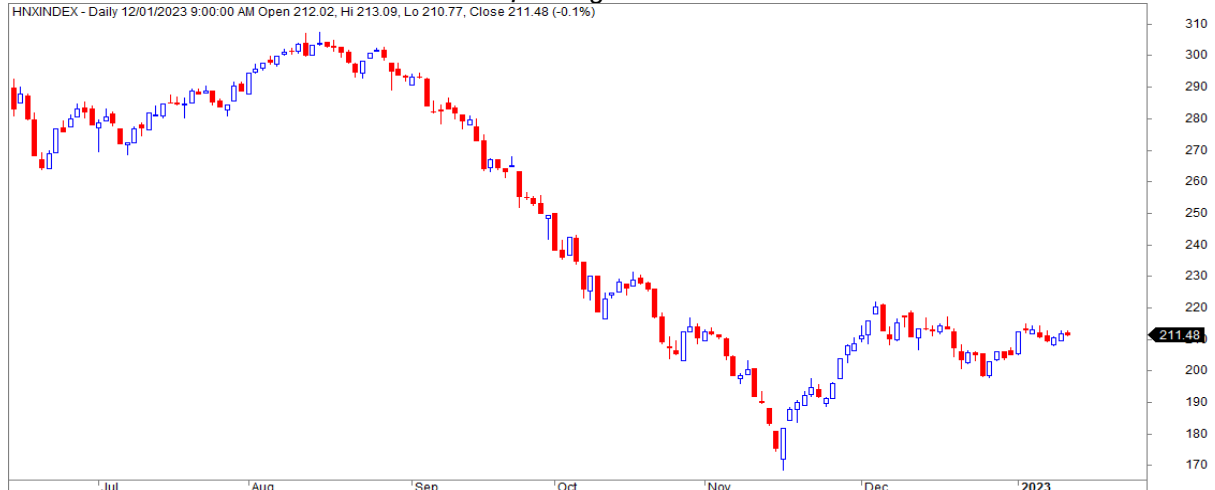


We Create **Fortune**

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	TĂNG	TĂNG	1110	1130	870	800
Chỉ số HNX-Index	TĂNG	TĂNG	197	210	189	160
Chỉ số VN30	TĂNG	TĂNG	1120	1140	980	960
Chỉ số VNMidcaps	TĂNG	TĂNG	1,030	1200	963	900
Chỉ số VNSmallcaps	TĂNG	TĂNG	1000	1150	804	750



We Create Fortune

Sàn GDCK TPHCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	1056.39	0.06%
VN30	1066.24	0.10%
VN Mid	1338.34	-0.22%
VN Small	1092.45	0.18%

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	211.94	0.13%
HN30	355.19	0.55%
VNX AllSh	1016.91	0.01%

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	72.19	-0.25%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	986.92	
Bán	680.68	
GT rỗng	306.23	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	20.28	
Bán	2.68	
GT rỗng	17.61	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	20.55	
Bán	6.73	
GT rỗng	13.82	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
ANV	1900	6.91%
PVD	1300	6.88%
STK	1900	6.86%
IDI	750	6.05%
HAX	1000	5.85%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
PVC	1300	9.49%
PVS	1000	4.37%
DTD	500	3.94%
TNG	500	3.50%
IDC	1200	3.30%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
HTG	2296	7.31%
GEE	600	2.29%
BSR	307	2.12%
OIL	133	1.49%
SIP	775	1.12%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
DXS	-320	-4.86%
HPX	-250	-4.72%
KDH	-1300	-4.63%
EIB	-1200	-4.58%
NLG	-1250	-4.47%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
SIC	-900	-4.11%
TVC	-200	-4.08%
S55	-1800	-3.41%
L14	-1700	-3.21%
VC3	-500	-2.04%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
CLX	-324	-2.42%
VOC	-535	-2.35%
G36	-154	-2.17%
SBS	-95	-1.79%
C4G	-138	-1.22%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG > 1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VCB	402,737	
VHM	221,202	
VIC	210,148	
BID	208,664	
GAS	199,434	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
KSF	20,070	
THD	14,315	
IDC	12,012	
NVB	11,192	
PVI	11,150	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	184,031	
VGI	65,475	
VEA	51,669	
MCH	51,235	
BSR	45,072	

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
LPB	73,827,679	11,171,561
HPG	23,203,348	26,353,569
VPB	18,763,321	24,572,585
SHB	15,617,228	17,107,993
NVL	14,841,159	20,738,309

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
SHS	8,686,022	17,978,098
PVS	8,645,345	4,863,318
CEO	4,625,621	9,011,431
PVC	4,336,566	1,780,926
DNP	4,302,191	1,499

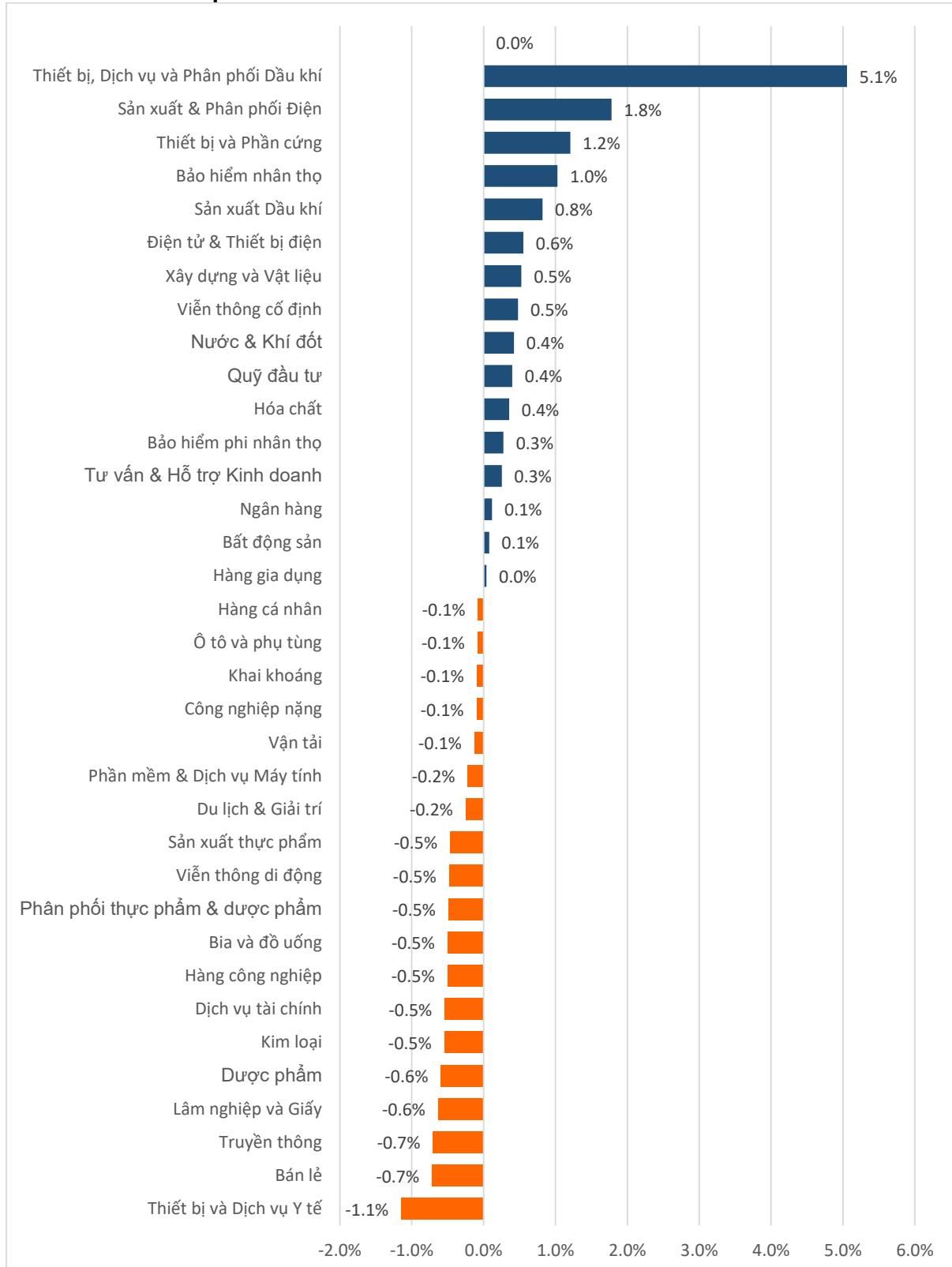
KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
BSR	12,392,119	7,621,197
C4G	2,513,083	1,969,309
OIL	1,549,339	737,247
LMH	1,469,164	429,306
AFX	1,232,900	387,774

Nguồn: Bloomberg & YSVN



We Create **Fortune**

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH



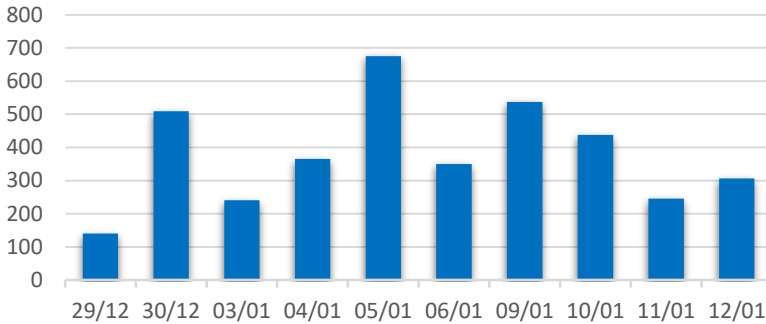
Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THÔNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

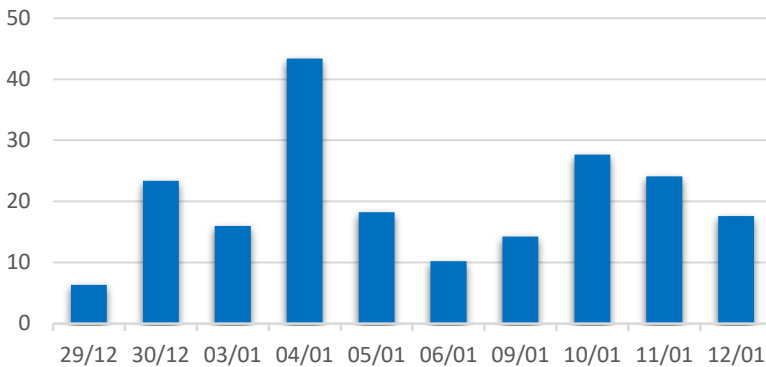
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
HPG	81,376	MSN	11,825
VHM	35,819	DPM	9,202
PVD	33,713	PVT	9,160
FUEVFVND	22,732	DCM	8,707
VIC	22,606	VCB	8,183

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

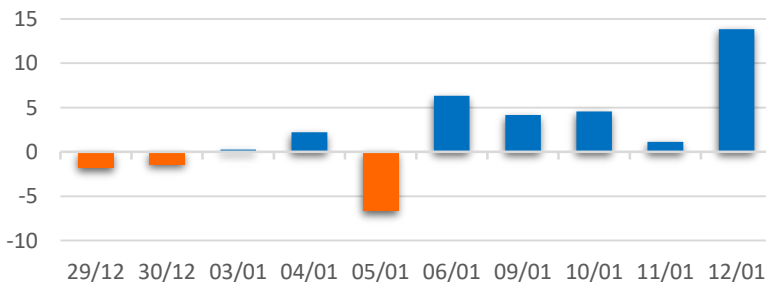
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
IDC	12,333	ONE	13
TNG	1,414	VHL	2
SHS	933	BTS	2
HUT	852	NDN	1
PVS	805	TVC	0

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại
UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
BSR	16,824	VTP	4,115
ABI	2,069	OIL	1,620
ACV	430	CSI	205
MCH	294	VEA	105
SIP	70	MIC	44

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THÔNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
MBB	8,832	E1VFN30	33,743
VND	4,586	FUEVFNVD	17,778
EIB	4,229	FUESSVFL	12,263
VIB	1,788	PVD	8,051
FUESSV50	1,503	VHM	7,395

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất trên HSX

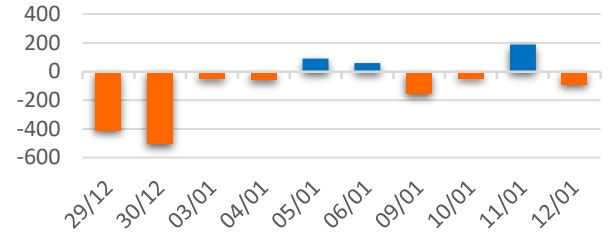
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
GKM	113.58	THD	16
		IDC	7.5
		PVS	4.8

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên HNX

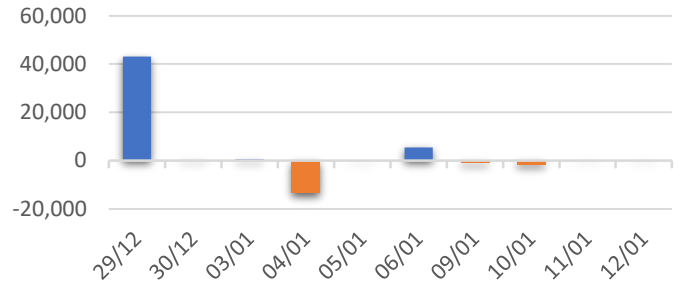
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
		QNS	1,067

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên UPCoM

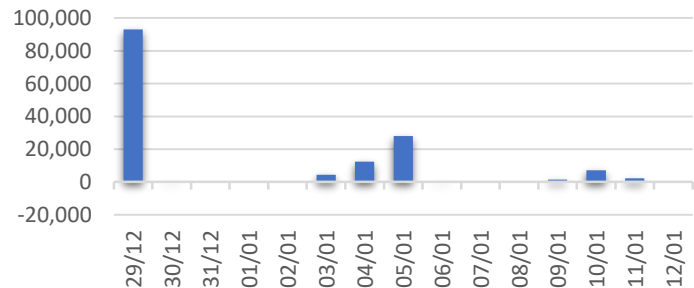
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng trên HSX (tỷ đồng)



Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng HNX (triệu đồng)



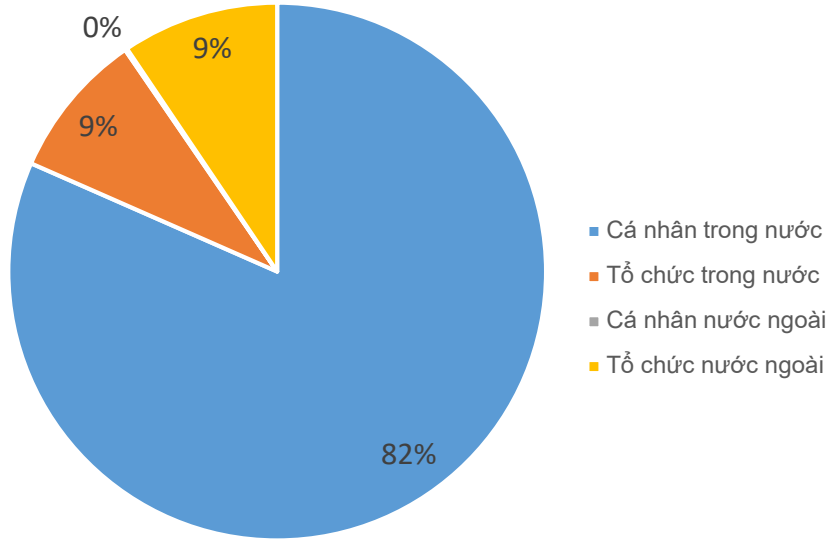
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng UPCoM (triệu đồng)





We Create **Fortune**

CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

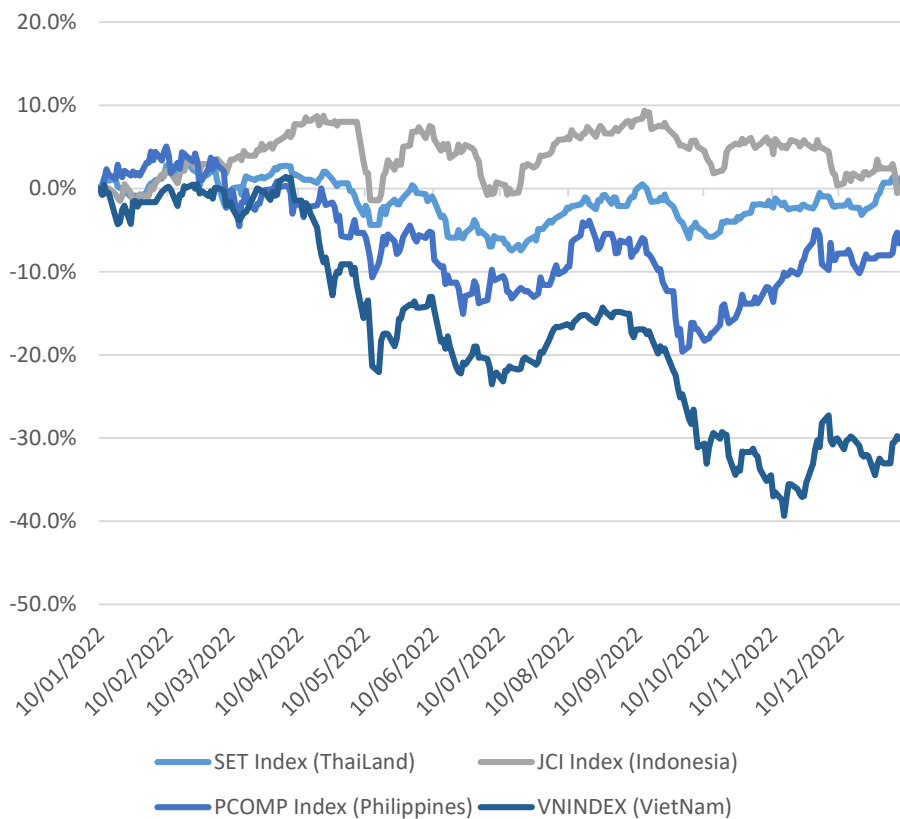


Nguồn: FinPro – YSVN



We Create Fortune

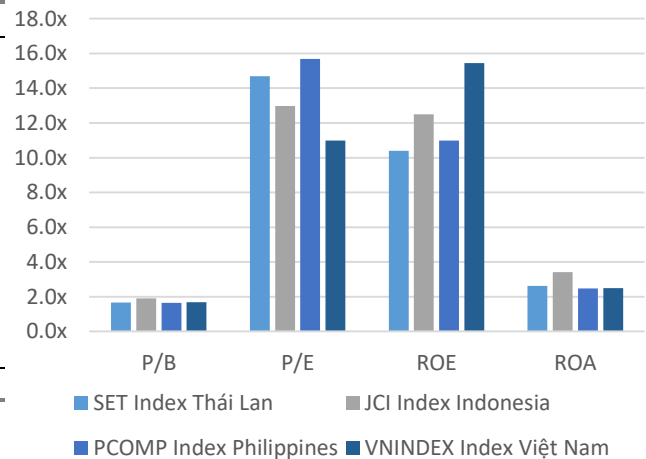
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.7x	1.9x	1.7x	1.7x
P/E		14.7x	12.98	15.7x	11.0x
ROE	%	10.40	12.50	10.99	15.44
ROA	%	2.63	3.42	2.47	2.49
Vốn hóa	Tỷ USD	615.09	595.84	172.99	179.31
GTGD	Tỷ USD	2.17	0.54	0.08	0.27
LS cổ tức	%	2.70	2.95	2.06	1.89

Nguồn: Bloomberg & YSVN





We Create **Fortune**

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826
minh.nguyen@yuanta.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3908
hien.ly@yuanta.com.vn

Quách Đức Khánh

Phó Phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3833
khanh.quach@yuanta.com.vn

Khổng Hữu Hiệp

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3912
hiep.khong@yuanta.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3832
hong.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3880
phat.pham@yuanta.com.vn

Ngô Thanh Thảo

Trợ lý phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3952
thao.ngo@yuanta.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Phạm Đắc Thành

Giám đốc Khu vực Miền Bắc

+84 28 3622 6868 ext 3416
thanh.pham@yuanta.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505
thuy.vo@yuanta.com.vn

Lương Kỳ Ty

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868 ext 3653
ty.luong@yuanta.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868 ext 3701
phong.bui@yuanta.com.vn

Võ Đình Tuấn

Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

+84 28 3622 6868 ext 3301
tuan.vo@yuanta.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404
quang.nguyen@yuanta.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc

Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu

+84 28 3622 6868 ext 3203
cuc.dinh@yuanta.com.vn



We Create **Fortune**

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or any form or manner, without the express written